NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN

N23DCPT077 - D23CQPTTK01-N

BÀI TẬP CỦNG CỐ LÍ THUYẾT LECTURE05- TESTING

1) Câu hỏi trắc nghiệm

- C1. B Đảm bảo phần mềm đáp ứng đúng yêu cầu (mục tiêu kiểm thử nêu rõ "đúng như yêu cầu của khách hàng").
- C2. C Nhóm SQA (chịu trách nhiệm bảo đảm quy trình/sản phẩm tuân chuẩn chất lượng).
- C3. B Walkthrough & review tài liệu là dạng kiểm thử phi thực thi.
- C4. A Lập kế hoạch để xác định công việc, phân bổ nguồn lực, ước tính thời gian.
- C5. B Kiểm thử chức năng tập trung bắt lỗi chức năng. (Slide liệt kê nhóm kiểm thử thực thi: functional/performance/security).
- C6. A Quản lý phiên bản nhằm cập nhật, theo dõi và truy xuất phiên bản khi cần (mục tiêu: quản lý chặt chẽ, nhất quán).
- C7. B SQA đánh giá và bảo đảm quy trình tuân chuẩn chất lượng.
- C8. D Kiểm thử chấp nhận thường là bước cuối trước bàn giao (được nêu cùng kế hoạch kiểm thử hệ thống & chấp nhận).
- C9. B Git là công cụ phổ biến để quản lý phiên bản tài liệu.
- C10. B- Tài liệu giúp hỗ trợ phát triển & bảo trì/nâng cấp sau triển khai.

2) Câu hỏi trả lời ngắn

1. SQA là gì & vai trò?

Nhóm đảm bảo chất lượng phần mềm, thiết lập/giám sát quy trình, đánh giá kết quả kiểm thử để sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn & yêu cầu.

2. Kiểm thử đơn vị (Unit test):

Kiểm tra phần nhỏ nhất của chương trình (hàm/module) do dev viết, nhằm phát hiện lỗi sớm ở mức thấp.

3. Mục tiêu kiểm thử chấp nhận:

Xác nhận hệ thống đáp ứng yêu cầu người dùng/khách hàng để chấp nhận bàn giao (được kế hoạch chung nêu kèm "acceptance testing").

4. Hoạt động chính của kiểm thử phi thực thi:

Walkthrough, Inspection, Review (soát lỗi trên tài liệu: yêu cầu, thiết kế, HDSD).

5. Vì sao phải làm tài liệu mỗi pha?

Để rõ ràng, dễ phát triển, thuận tiện bảo trì về sau.

6. Quản lý phiên bản tài liệu là gì?

Theo dõi thay đổi, lưu trữ, bảo mật & nhất quán giữa các phiên bản; dùng công cụ như Git/SVN.

7. Các loại kiểm thử chính trong thực thi:

Functional, Performance, Security.

8. Kiểm thử tích hợp (Integration test):

Kiểm tra sự tương tác/giao tiếp giữa các module đã qua unit test, phát hiện lỗi giao diện tích hợp.

9. Lập kế hoạch cho các pha gồm gì?

Phân tích yêu cầu/phạm vi, xác định công việc & ưu tiên, quản lý rủi ro; nêu rõ theo từng pha: yêu cầu/thiết kế/cài đặt/kiểm thử/bảo trì.

10. Làm tài liệu kiểm thử gồm gì?

Kế hoạch kiểm thử và báo cáo kết quả kiểm thử.

3) Gợi ý thảo luận nhóm

- 1. **Vai trò SQA:** đảm bảo quy trình tuân chuẩn; độc lập đánh giá chất lượng; thúc đẩy cải tiến quy trình.
- 2. **Unit vs Integration:** Unit cô lập hàm/lớp; Integration kiểm tra giao tiếp giữa các module; phạm vi & dữ liệu test khác nhau.
- 3. **Vì sao tài liệu kiểm thử quan trọng:** thống nhất cách test, truy vết kết quả, hỗ trợ bảo trì & tái sử dụng ca kiểm thử.
- 4. **Thách thức khi lập kế hoạch:** yêu cầu thay đổi, ước lượng khó, rủi ro ẩn; cách khắc phục: quản lý rủi ro & ưu tiên rõ ràng.
- 5. **Quản lý phiên bản ảnh hưởng bảo trì:** giúp truy xuất lịch sử, so sánh thay đổi, tránh nhầm lẫn giữa các bản tài liệu.
- 6. **Phi thực thi vs thực thi:** phi thực thi rà soát tài liệu (Walkthrough/Inspection/Review), thực thi chạy phần mềm (functional/performance/security).
- 7. **Cải thiện lập kế hoạch để giảm rủi ro:** thêm buffer, quản lý thay đổi, họp mốc (milestone), rà soát định kỳ.

- 8. **Công cụ hỗ trợ tài liệu & phiên bản:** Mẫu test plan/test report + Git/SVN, wiki nội bô.
- 9. Vì sao UAT quan trọng: xác nhận phù hợp nghiệp vụ & chấp nhận bàn giao.
- 10. **Quản lý chất lượng cho dự án lớn:** SQA độc lập, checklist chuẩn hoá, tự động hoá test, quản lý rủi ro liên tục.

4) Câu hỏi tình huống

1. Trước bàn giao, KH yêu cầu kiểm tra lại toàn bộ tài liệu yêu cầu/thiết kế:

- Lập danh sách tài liệu & phiên bản; khoá phiên bản để rà soát.
- Tổ chức review/inspection tập trung.
- Ghi biên bản thay đổi & cập nhật kho phiên bản (Git/SVN).

2. Phát hiện lỗi nghiêm trọng khi sắp đến hạn:

- Báo cáo ngay mức độ nghiêm trọng & rủi ro.
- Ưu tiên fix, tách nhánh hotfix, bổ sung test hồi quy.
- Thương lượng phạm vi/hạn nếu cần, có kế hoạch giảm rủi ro.

3. Khó quản lý phiên bản tài liệu vì thay đổi liên tục:

- Chuẩn hoá đặt tên & workflow (branch/tag).
- Dùng Git/SVN, PR/Review bắt buộc.
- Lập changelog.

4. KH yêu cầu thay đổi lớn ở pha cài đặt:

- Phân tích tác động (thiết kế, code, test, lịch).
- Cập nhật kế hoạch pha liên quan & rủi ro.
- Trình CR (change request) và thương lượng phạm vi/thời gian/chi phí.

5. Tester nói "lỗi", Dev nói "tính năng":

- Dựa trên tài liệu yêu cầu/test case & tiêu chí chấp nhận.
- Họp phân xử với PO/BA/SQA, cập nhật tài liệu nếu cần.

6. Muốn thêm tính năng mới sau khi xong tích hợp:

• Đưa vào backlog/phiên bản sau; nếu bắt buộc, tạo CR, đánh giá tác động & điều chỉnh kế hoạch test hệ thống/chấp nhận.

7. Cty nhỏ muốn lập nhóm SQA nhưng hạn chế ngân sách:

- Bắt đầu nhỏ: 1–2 người kiệm nhiệm + checklist chuẩn hoá.
- Dùng công cụ miễn phí/mã mở (Git, wiki).
- Tập trung quy trình cốt lõi & review tài liệu định kỳ.

8. Không thống nhất nội dung tài liệu kiểm thử:

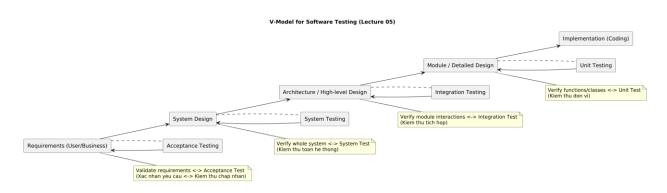
- Chuẩn hoá cấu trúc test plan/test report.
- Họp đồng thuận tiêu chí bao phủ test.
- SQA điều phối review để chốt phiên bản.

9. Dự án ngân hàng yêu cầu bảo mật cao , lập kế hoạch kiểm thử:

- Thêm kiểm thử bảo mật (vét lỗ hồng, kiểm soát truy cập, mã hoá), hiệu năng, tuân thủ.
- Test chấp nhận bảo mật với kịch bản nghiệp vụ nhạy cảm.

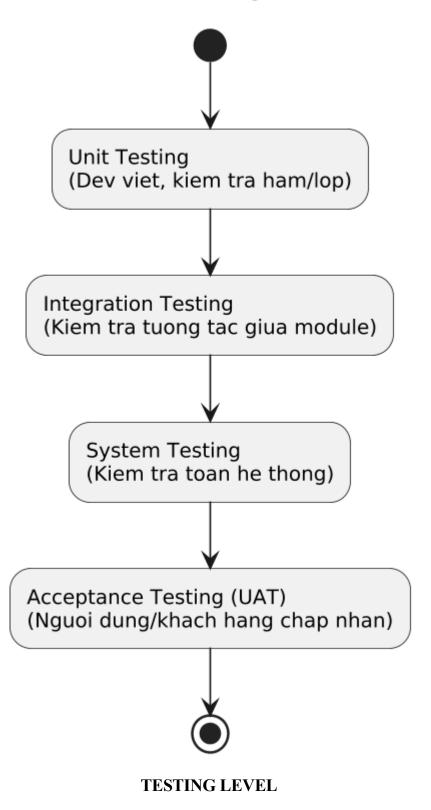
10. Sau triển khai phát hiện lỗi bảo mật nghiêm trọng:

- Kích hoạt quy trình sự cố: cô lập rủi ro, hotfix, thông báo minh bạch.
- Điều tra nguyên nhân gốc (RCA), bổ sung test bảo mật & cập nhật tài liệu, quy trình.

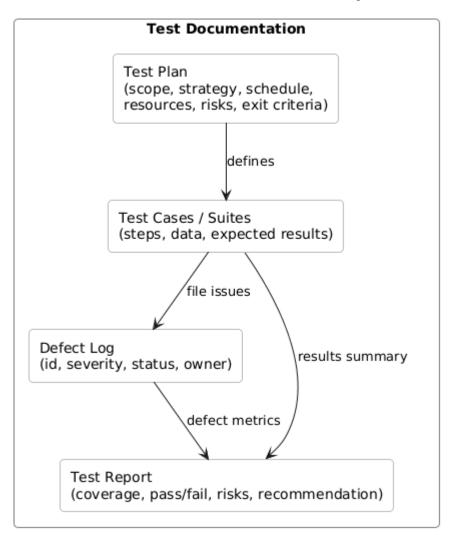


V-MODEL

Software Testing Levels



Test Documentation (Plan → Cases → Report)



TEST DOC